

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 20/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27213801662	Đặng Mai An	12/07/2003	Quảng Nam	31CBN7						
2	27202142288	Hồ Mai Anh	29/09/2003	Đà Nẵng	31CBN7						
3	28204950432	Đỗ Thị Lan Anh	06/10/2004	Đắk Lắk	31CBN7						
4	28204634390	Nguyễn Thị Thu Hằng	13/09/2004	Đắk Lắk	31CBN7						
5	28204533472	Nguyễn Thị Thu Huyền	20/04/2004	Quảng Nam	31CBN7						
6	28208034773	Lê Thị Thanh Huyền	26/10/2004	Đà Nẵng	31CBN7						
7	28214552364	Lý Võ Lâm	24/08/2004	Bình Định	31CBN7						
8	27202201852	Ngô Thị Hoài Linh	17/09/2003	Quảng Bình	31CBN7						
9	28204533783	Võ An Na	30/07/2004	Đà Nẵng	31CBN7						
10	28218143292	Trịnh Kỳ Phong	28/06/2004	Quảng Nam	31CBN7						
11	28212549675	Hoàng Minh Phúc	11/12/2004	Đà Nẵng	31CBN7						
12	28214649543	Hoàng Văn Bảo Quốc	24/02/2004	Quảng Bình	31CBN7						
13	28204552465	Nguyễn Phạm Khánh	26/03/2004	Đà Nẵng	31CBN7						
14	28204528135	Hoàng Ngọc Thủy Tiên	28/11/2004	Quảng Trị	31CBN7						
15	28214553603	Nguyễn Quang Tiến	12/05/2004	Quảng Nam	31CBN7						
16	28204802948	Dương Nguyễn Thủy	08/03/2004	Vũng Tàu	31CBN7						
17	28206105368	Đặng Nguyễn Ngọc Uyên	06/12/2004	Đà Nẵng	31CBN7						
18	28204600594	Phạm Tường Vi	10/11/2003	Đà Nẵng	31CBN7						
19	28214600713	Nguyễn Gia Vỹ	01/04/2002	Kon Tum	31CBN7						
20	25207102658	Nguyễn Kim Chi	15/06/2001	Bình Định	28CBN5						Thi lại
21	25211101706	Phạm Đăng Quang	08/12/2001	Quảng Ngãi	30CHT3						Học lại
22	27203349975	Hồ Thị Phương Thảo	09/09/2003	Đắk Lắk	30SHT6						Thi lại
23	27213353508	Trịnh Hương Trang	16/09/2003	Đắk Lắk	30SHT6						Thi lại
24	27216748935	Nguyễn Thanh Quyền	22/09/2003	Hồ Chí Minh	31CBN2						Thi lại
25	27216102079	Trần Đăng Vỹ	26/05/2003	Quảng Nam	31CBN2						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 20/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208100741	Nguyễn Đỗ Ngọc Yên	20/10/2004	Quảng Ngãi	31CBN7						
2	28206121597	Trần Quế Anh	10/12/2004	Quảng Ngãi	31CBN8						
3	28214101119	Nguyễn Đắc Tuấn Anh	26/01/2004	Thanh Hóa	31CBN8						
4	28218250753	Tạ Quang Bình	12/07/2003	Quảng Nam	31CBN8						
5	27206300254	Lê Phạm Chiêu Đan	01/09/2003	Quảng Ngãi	31CBN8						
6	28216654855	Ngô Nhật Anh Đức	11/01/2004	Hà Nội	31CBN8						
7	28204601060	Nguyễn Thùy Dương	29/11/2004	Quảng Ngãi	31CBN8						
8	28208153477	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	25/03/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
9	28208101004	Nguyễn Phạm Diệu Hân	29/07/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
10	28208245578	Trần Kim Hân	27/01/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
11	28212354709	Hồ Vũ Quang Huy	01/01/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
12	28218200370	Nguyễn Lâm Gia Kiệt	26/07/2004	Quảng Nam	31CBN8						
13	28204802961	Phạm Thị Thu Loan	08/10/2004	Quảng Nam	31CBN8						
14	28204322650	Phạm Thị Nguyên	19/11/2004	Quảng Nam	31CBN8						
15	28208204821	Trần Hồ Thiên Nguyên	29/09/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
16	28204553545	Ngô Thị Như Quỳnh	25/10/2004	Quảng Nam	31CBN8						
17	28208003696	Phan Nguyễn Minh Sa	19/08/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
18	28208202235	Nguyễn Hà Thu Thảo	10/06/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
19	28204504050	Cao Thị Vĩnh Hiền Trang	14/10/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
20	28204505373	Lê Phương Trúc	02/01/2004	Quảng Nam	31CBN8						
21	27203353106	Nguyễn Thị Thảo Vy	16/10/2000	Đà Nẵng	31CBN8						
22	28204500278	Đinh Ngọc Tường Vy	23/01/2004	Quảng Nam	31CBN8						
23	28208205571	Đàm Vương Nguyệt Yên	06/01/2004	Đà Nẵng	31CBN8						
24	28206105643	Đỗ Quỳnh Hương	20/02/2004	Quảng Trị	31CHT5						Lần 1
25	28208103828	Trần Quỳnh Giang	20/07/2003	Đắk Lắk	31CSC6						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 13h30 - 20/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212353875	Huỳnh Ngô Gia Bảo	24/10/2004	Quảng Nam	31TYC12						
2	29218144012	Nguyễn Gia Bảo	03/12/2005	Đà Nẵng	31TYC12						
3	28215150160	Nguyễn Tấn Dũng	20/09/2004	Quảng Ngãi	31TYC12						
4	28206201279	Tường Thị Ngọc Dương	09/01/2004	Quảng Nam	31TYC12						
5	28202701662	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/07/2004	Bình Định	31TYC12						
6	28204647984	Phan Thị Hạnh	11/12/2004	Quảng Nam	31TYC12						
7	28218102568	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	16/10/2004	Quảng Nam	31TYC12						
8	28206702069	Mai Thu Hiền	07/05/2004	Đắk Lắk	31TYC12						
9	28212336054	Đình Viêt Hiệu	04/02/2004	Quảng Nam	31TYC12						
10	28206534971	Trần Thu Hiền	28/06/2003	Quảng Trị	31CSC6						Thi lại
11	28208151714	Nguyễn Thị Thúy Kiều	14/05/2004	Quảng Ngãi	31CSC6						Thi lại
12	28208106106	Trần Thị Ý Như	28/10/2004	Quảng Ngãi	31CSC6						Thi lại
13	28204304168	Nguyễn Thị Hồng Nhi	07/02/2004	Bình Định	31SHT5						Lần 1
14	28208141275	Bùi Lê Thảo Phương	05/05/2004	Quảng Nam	31TBN11						Thi lại
15	28204136446	Nguyễn Nhân Tâm	22/06/2004	Quảng Nam	31TBN11						Thi lại
16	27211500755	Nguyễn Trường Thịnh	25/11/2003	Quảng Ngãi	31TBN6						Thi lại
17	28218130469	Đình Gia Quân	30/11/2004	Đà Nẵng	31THT11						Thi lại
18	27202244270	Nguyễn Thị Mỹ Linh	03/03/2003	Quảng Nam	31TSC7						Thi lại
19	28212135697	Hoàng Dương Vũ	15/01/2004	Thừa Thiên Huế	31TYC10						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 20/12/2025 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27204326157	Trần Lê Bích Hoa	25/03/2003	Đà Nẵng	31TYC12						
2	28206501142	Đoàn Quỳnh Hương	12/07/2003	Phú Yên	31TYC12						
3	28215201377	Phan Xuân Huy	09/05/2004	Gia Lai	31TYC12						
4	28214638525	Trần Nguyên Khang	09/06/2004	Đà Nẵng	31TYC12						
5	28206704416	Dương Thị Mỹ Kiều	21/03/2004	Gia Lai	31TYC12						
6	28206551507	Nguyễn Thị Phương Linh	27/01/2004	Phú Yên	31TYC12						
7	28205106739	Nguyễn Kiều Diễm My	15/03/2004	Bình Định	31TYC12						
8	27202237121	Trần Thị Thanh Nhân	23/02/2003	Quảng Trị	31TYC12						
9	28204641497	Trương Thị Xuân Nhi	01/01/2004	Quảng Nam	31TYC12						
10	28208004696	Phạm Thị Mai Phi	27/10/2003	Quảng Ngãi	31TYC12						
11	28206750962	Lê Thị Lệ Quyên	28/12/2004	Gia Lai	31TYC12						
12	28204433803	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	22/10/2004	Gia Lai	31TYC12						
13	28206548765	Đỗ Nguyễn Trúc Quỳnh	26/12/2004	Quảng Nam	31TYC12						
14	28204605802	Trần Thị Mỹ Thành	08/08/2004	Quảng Nam	31TYC12						
15	28212348065	Nguyễn Nhật Thành	22/07/2004	Quảng Bình	31TYC12						
16	28204301329	Nguyễn Thị Phương Thảo	06/10/2004	Quảng Ngãi	31TYC12						
17	28206841890	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/01/2004	Đà Nẵng	31TYC12						
18	28204749904	Nguyễn Thị Mai Thương	26/06/2004	Gia Lai	31TYC12						
19	28208000084	Trần Thị Thu Thương	26/08/2004	Đà Nẵng	31TYC12						
20	29204556045	Bùi Lê Như Trúc	30/10/2005	Gia Lai	31TYC12						
21	27204335991	Tôn Nữ Tú Uyên	19/06/2003	Đắk Lắk	31TYC12						
22	28204353465	Nguyễn Phương Uyên	30/09/2004	Thanh Hóa	31TYC12						
23	28208027313	Hoàng Thị Bích Vy	22/01/2004	Đà Nẵng	31TYC12						
24	29206739155	Phạm Thị Thu Hiền	16/03/2005	Quảng Nam	31TYC7						Thi lại
25	29206544657	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/09/2005	Quảng Ngãi	31TYC9						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG